TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2025/QĐST-HNGĐ	*Vạn Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị N - sinh năm: 1982;
Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông Đặng Văn K - sinh năm: 1982;
Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Đặng Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Các con chung là Đặng Phương O - sinh ngày 13 tháng 4 năm 2004, Đặng Phương T – sinh ngày 13 tháng 4 năm 2004 và Đặng Phương K1 - sinh ngày 16 tháng 3 năm 2007, hiện đều đã đủ 18 (mười tám) tuổi; bà N, ông K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà N và ông K đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007405 ngày 11/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Bà N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh (Giấy chứng nhận kết hôn số 34, quyển số 01/2003 ngày 20/3/2003);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vi Nhật Hoàng